

5. Ký các văn bản của UBKT Công đoàn DKVN và những văn bản được Ban Thường vụ Công đoàn DKVN ủy quyền theo quy định.

6. Được quyền yêu cầu các Ban/Văn phòng Cơ quan Công đoàn DKVN và các UBKT công đoàn cấp dưới tham gia các cuộc kiểm tra khi có nhu cầu.

7. Xem xét xử lý kỷ luật cán bộ, đoàn viên theo phân cấp của Ban Thường vụ Công đoàn DKVN.

### **Điều 7. Quyền hạn và trách nhiệm của Phó Chủ nhiệm UBKT Công đoàn DKVN**

Ngoài việc thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của Ủy viên UBKT, Phó Chủ nhiệm UBKT trực tiếp phụ trách một số mặt công tác của UBKT Công đoàn DKVN do UBKT phân công và thay mặt Chủ nhiệm UBKT khi được uỷ quyền. Phó Chủ nhiệm UBKT giải quyết những công việc thuộc thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước UBKT và Chủ nhiệm UBKT về những nội dung đã giải quyết.

## **CHƯƠNG II NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA ỦY BAN KIỂM TRA CÔNG ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM**

### **Điều 8. Nguyên tắc, chế độ làm việc của UBKT Công đoàn DKVN**

1. UBKT Công đoàn DKVN làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

2. Tại hội nghị của UBKT, Ủy viên UBKT được dân chủ thảo luận và quyết định các công việc thuộc thẩm quyền của UBKT. Quyết định của UBKT thực hiện theo nguyên tắc đa số, những ý kiến bảo lưu được ghi nhận, báo cáo với Ban Thường vụ hoặc Ban Chấp hành Công đoàn DKVN và thực hiện theo quyết định đã được đa số thông qua.

3. Hội nghị thường kỳ của UBKT được tổ chức 06 tháng/lần trước mỗi Hội nghị thường kỳ của Ban Chấp hành Công đoàn DKVN và khi cần thiết có thể tổ chức Hội nghị bất thường. Hội nghị Ủy ban Kiểm tra được tiến hành khi có ít nhất hai phần ba (2/3) số Ủy viên UBKT có mặt; các kết luận, quyết định của UBKT phải được trên 50% số Ủy viên UBKT có mặt tán thành.

4. Hội nghị UBKT Công đoàn DKVN có nhiệm vụ:

- Thảo luận báo cáo, chương trình hoạt động của UBKT để trình Ban Chấp hành Công đoàn DKVN;

- Thảo luận những vấn đề về tổ chức, nhân sự thuộc phạm vi thẩm quyền của UBKT; kiến nghị, đề xuất với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Công đoàn DKVN

những vấn đề có liên quan đến công tác tổ chức, cán bộ, nhiệm vụ, quyền hạn, chính sách, mối quan hệ của UBKT;

- Thảo luận theo nội dung chuyên đề; thảo luận, quyết định những ý kiến khác nhau (nếu có) của kết luận kiểm tra;

- Đánh giá kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát và xem xét xử lý kỷ luật (nếu có).

5. Giữa hai kỳ họp UBKT Công đoàn DKVN, UBKT giao cho Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm (được phân công hoặc ủy quyền) tổ chức chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện các nội dung công việc đã được tập thể UBKT kết luận, quyết định; ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của UBKT.

### **Điều 9. Chế độ báo cáo**

1. Chủ nhiệm hoặc người được Chủ nhiệm ủy quyền có trách nhiệm thay mặt UBKT Công đoàn DKVN báo cáo công tác và đề xuất nội dung, chương trình công tác của UBKT với Ban Chấp hành trong các hội nghị thường kỳ của Ban Chấp hành Công đoàn DKVN.

2. Báo cáo và các văn bản có nội dung hướng dẫn, chỉ đạo do UBKT Công đoàn DKVN ban hành được gửi tới các Ủy viên UBKT và Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Công đoàn DKVN, UBKT các Công đoàn trực thuộc.

3. Kết luận kiểm tra cùng cấp và cấp dưới của UBKT Công đoàn DKVN được thông báo tại kỳ họp gần nhất của UBKT.

4. Các văn bản dự thảo thuộc nội dung hội nghị của UBKT được gửi tới các Ủy viên UBKT trước khi họp ít nhất 03 ngày.

5. Định kỳ, Ủy viên UBKT có trách nhiệm báo cáo kết quả việc thực hiện nội dung nhiệm vụ, công tác được phân công. Khi nhận được các văn bản xin ý kiến, Ủy viên UBKT có trách nhiệm đóng góp ý kiến và thể hiện quan điểm đồng ý hoặc không đồng ý trong văn bản, gửi lại đúng thời hạn yêu cầu. Ngoài các quy định nêu trên, tùy theo yêu cầu nhiệm vụ, công tác theo quy định, Chủ nhiệm UBKT Công đoàn DKVN quyết định việc gửi văn bản, kết luận của UBKT đến các cá nhân và tổ chức khác.

6. Trường hợp Ủy viên UBKT không tham dự các cuộc họp, hội nghị UBKT (kể cả hội nghị Ban Chấp hành) phải báo cáo, xin phép Chủ nhiệm UBKT hoặc người chủ trì hội nghị và phải tham dự trên 50% các cuộc họp của UBKT và Ban Chấp hành trong 01 (một) năm.

### **Điều 10. Mối quan hệ giữa UBKT Công đoàn DKVN với Ban Chấp hành Công đoàn DKVN**

1. UBKT chịu sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Công đoàn DKVN, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết và các quy định của Ban Chấp hành Công đoàn DKVN về công tác tổ chức, cán bộ và chương trình công tác kiểm tra, giám sát.

2. Ban Chấp hành Công đoàn DKVN quyết định nhân sự của UBKT Công đoàn DKVN, ban hành Nghị quyết về công tác kiểm tra, giám sát và cụ thể hoá những quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của UBKT theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam; thông qua Quy chế làm việc, Chương trình công tác toàn khóa của UBKT; thông qua báo cáo và chương trình công tác hàng năm của UBKT trong các hội nghị thường kỳ của Ban Chấp hành.

### **Điều 11. Môi quan hệ giữa UBKT Công đoàn DKVN với Ban Thường vụ Công đoàn DKVN**

1. UBKT Công đoàn DKVN giúp Ban Thường vụ Công đoàn DKVN xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam; kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, chỉ thị, nghị quyết, các văn bản qui định của tổ chức công đoàn; giải quyết khiếu nại tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của công đoàn hoặc phối hợp với cơ quan quản lý, điều hành của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, cơ quan chức năng Nhà nước giải quyết khiếu nại, tố cáo của đoàn viên công đoàn.

2. UBKT Công đoàn DKVN được quyền kiểm tra, giám sát đồng cấp về những vấn đề như quy định tại Điều 2 và Điều 3 của Quy chế này. Ban Thường vụ Công đoàn DKVN tạo điều kiện để UBKT thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

3. Phó Chủ nhiệm và một số Ủy viên UBKT được mời dự Hội nghị của Ban Thường vụ có nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát.

4. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, những kiến nghị của UBKT với Ban Thường vụ Công đoàn DKVN mà không được giải quyết, UBKT có quyền báo cáo với Ban Chấp hành Công đoàn DKVN trong kỳ họp gần nhất hoặc báo cáo với UBKT Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam để được giải quyết.

### **Điều 12. Môi quan hệ giữa UBKT Công đoàn DKVN với các Ban/Văn phòng Cơ quan Công đoàn DKVN**

1. Môi quan hệ giữa UBKT Công đoàn DKVN với các Ban/Văn phòng Cơ quan Công đoàn DKVN là quan hệ phối hợp công tác để thực hiện nhiệm vụ mà nội dung có liên quan đến chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của Ban/Văn phòng.

2. UBKT Công đoàn DKVN chủ trì và phối hợp với các Ban/Văn phòng có liên quan để giúp Ban Thường vụ Công đoàn DKVN tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch về kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ, chỉ thị, nghị quyết hoặc các văn bản quy định của tổ chức Công đoàn; kiểm tra việc quản lý sử dụng tài chính - tài sản công đoàn.

3. Đối với việc giải quyết khiếu nại - tố cáo, nếu nội dung có liên quan đến Ban/Văn phòng nào, thì Ban/Văn phòng đó có trách nhiệm phối hợp với UBKT Công đoàn DKVN nghiên cứu giúp Ban Thường vụ Công đoàn DKVN giải quyết và tham gia giải quyết.

4. Khi UBKT Công đoàn DKVN thực hiện các cuộc kiểm tra, nếu nội dung kiểm tra có liên quan đến Ban/Văn phòng nào, thì Ban/Văn phòng đó có trách nhiệm báo cáo, giải trình và thực hiện các yêu cầu do Đoàn kiểm tra nêu ra.

**Điều 13. Mọi quan hệ giữa UBKT Công đoàn DKVN với UBKT Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam**

1. UBKT Công đoàn DKVN chịu sự hướng dẫn, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát của UBKT Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và có trách nhiệm thực hiện các kết luận của Đoàn kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. UBKT Công đoàn DKVN có quyền kiến nghị hoặc báo cáo với UBKT Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam trong việc kiện toàn tổ chức, nhân sự, việc khen thưởng, kỷ luật, chế độ chính sách đối với cán bộ UBKT Công đoàn DKVN. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo với UBKT Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

**Điều 14. Mọi quan hệ giữa UBKT Công đoàn DKVN với Công đoàn cấp dưới**

1. UBKT Công đoàn DKVN tham gia với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Công đoàn trực thuộc Công đoàn DKVN trong việc kiện toàn tổ chức cán bộ, xem xét khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ thuộc UBKT cấp dưới, nếu không thống nhất thì báo cáo với Ban Thường vụ Công đoàn DKVN xem xét giải quyết.

2. Công đoàn cấp dưới chịu sự kiểm tra của UBKT Công đoàn DKVN theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Công đoàn cấp dưới có trách nhiệm thực hiện Kết luận của Đoàn kiểm tra Công đoàn DKVN. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì báo cáo với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Công đoàn DKVN xem xét, giải quyết.

**Điều 15. Mọi quan hệ giữa UBKT Công đoàn DKVN với UBKT công đoàn cấp dưới**

1. UBKT Công đoàn DKVN hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra UBKT công đoàn cấp dưới thực hiện nhiệm vụ của UBKT. Can thiệp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ UBKT công đoàn cấp dưới khi bị xâm phạm. Đồng thời giải quyết các kiến nghị của UBKT công đoàn cấp dưới thuộc thẩm quyền theo quy định.

2. UBKT công đoàn cấp dưới chịu sự kiểm tra, giám sát của UBKT Công đoàn DKVN và có trách nhiệm thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo với UBKT Công đoàn DKVN.

3. UBKT công đoàn cấp dưới có trách nhiệm lập kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ, chỉ thị, nghị quyết hoặc các văn bản quy định của tổ chức công đoàn; kiểm tra về công tác thu, phân phối, sử dụng, quản lý tài chính, tài sản và các hoạt động kinh tế công đoàn đồng cấp và công đoàn cấp dưới.

**Điều 16. Mối quan hệ giữa UBKT Công đoàn DKVN với các cơ quan quản lý, điều hành của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, các cơ quan chức năng của Nhà nước và các đơn vị có liên quan**

Mối quan hệ giữa UBKT Công đoàn DKVN với các cơ quan quản lý, điều hành của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, các cơ quan chức năng của Nhà nước và các đơn vị có liên quan thực hiện theo sự uỷ quyền của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Công đoàn DKVN.

### **CHƯƠNG III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 17. Tổ chức thực hiện**

1. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, UBKT Công đoàn DKVN, các Ban/Văn phòng và các Công đoàn trực thuộc Công đoàn DKVN có trách nhiệm thực hiện quy chế này.

2. Các Công đoàn trực thuộc Công đoàn DKVN căn cứ vào quy chế này để vận dụng, xây dựng, sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của UBKT công đoàn cấp mình.

#### **Điều 18. Sửa đổi, bổ sung quy chế**

Việc sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động của UBKT do Ban Chấp hành Công đoàn DKVN quyết định trên cơ sở đề nghị của UBKT Công đoàn DKVN .

**TM. BAN CHẤP HÀNH  
CHỦ TỊCH**



**Nghiêm Thùy Lan**